

ĐÁP ÁN KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**NĂM HỌC 2020 – 2021****MÔN NGỮ VĂN - KHỐI 12**

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3.0
	1	Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: nghị luận	0,5
	2	Theo tác giả, <i>thành công chỉ đến với người</i> hành động chứ không phải người đứng nhìn.	0,5
	3	- Biện pháp nghệ thuật: + Liệt kê: <i>biết nhận trách nhiệm, quyết đoán, tự tạo nên số phận, chấp nhận liêu lĩnh, lý giải hành động...</i> + Điệp từ: <i>họ, trách nhiệm</i> - Tác dụng: tạo âm hưởng dồn dập; làm cho lập luận thêm cụ thể, rõ ràng, chặt chẽ, thuyết phục và nhấn mạnh tầm quan trọng của nghị luận.	1,0
	4	Đồng ý. Vì thành công chính là kết quả của những gì mà chính chúng ta nỗ lực. Trong thực tế, dù thành công lớn hay nhỏ chúng ta đều phải cố gắng mới đạt được Để có được thành công đòi hỏi chúng ta phải luôn có sự phấn đấu, kiên trì và nỗ lực bền bỉ. Có được thành công, chúng ta sẽ cảm nhận được rất rõ những nỗ lực ấy đã đạt kết quả như thế nào.	1,0
II		LÀM VĂN	7.0
	1	NLXH	2,0
		a. Đảm bảo yêu cầu hình thức đoạn văn Có thể trình bày theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận <i>Ý nghĩa của sự nỗ lực trong cuộc sống</i>	0,25
		c. Lựa chọn thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề theo nhiều cách nhưng cần làm rõ nội dung - Sự nỗ lực mang lại ý nghĩa vô cùng to lớn trong cuộc sống mỗi người. - Nỗ lực là động lực cho những thành công sau này của chúng ta. - Khi chúng ta nỗ lực vươn lên, chúng ta sẽ biết bản thân mình còn yếu kém ở đâu và cố gắng để khắc phục nó. - Bản thân mỗi người hãy luôn nỗ lực không ngừng, hãy biết phá vỡ giới hạn của bản thân để tiến về phía trước.	1,0
		d. Chính tả, dùng từ, đặt câu Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,25
		e. Sáng tạo	0,25
		Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	
	2	NLVH	5,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	0,5
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Phân tích nhân vật Tràng trong truyện ngắn <i>Vợ nhặt</i> của Kim Lân để	0,5

	thấy được vẻ đẹp của tình người và niềm tin vào cuộc sống của người lao động.	
	c. Triển khai vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp theo trình tự, sử dụng tốt các thao tác lập luận, biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng, có cảm nhận sâu sắc.	3,0
	<p>1. Lai lịch: dân ngụ cư, làm nghề kéo xe bò chở thóc, sống cùng với mẹ già trong <i>một túp lều rúm rỏ</i>.</p> <p>2. Ngoại hình: xấu, thô kệch.</p> <p>3. Phẩm chất, tính cách:</p> <p>- Là người lao động <u>nghèo, tốt bụng và cởi mở</u>: giữa lúc đói, anh sẵn lòng đãi người đàn bà xa lạ bốn bát bánh đúc.</p> <p>- Tâm hồn luôn <u>khát khao hạnh phúc</u> và có <u>ý thức xây dựng hạnh phúc</u> được nhà văn miêu tả chân thực, sinh động qua <u>diễn biến tâm trạng nhân vật</u>:</p> <p>+ <u>Lúc trên tỉnh</u>, một tình huống éo le đã diễn ra: Tràng <i>nhặt vợ</i> giữa ngày đói. Câu nói <i>đùa chớ có về với tớ thì ra khuôn hàng lên xe rồi cùng về</i> đã ẩn chứa niềm khát khao tổ ấm gia đình và Tràng đã <i>liều</i> đưa người đàn bà xa lạ về nhà.</p> <p>+ <u>Trên đường đưa vợ về nhà</u>: thái độ, cử chỉ, nét mặt, lời nói của Tràng bộc lộ sâu sắc niềm vui sướng, hạnh phúc của anh khi có vợ (dù chỉ là vợ nhặt) <i>mặt hẳn có gì phơn phở, hẳn tìm tìm cười nụ, hai mắt sáng lên lấp lánh...</i></p> <p>+ <u>Về đến nhà</u>, Tràng nóng lòng chờ mẹ. <i>Việc xảy ra thật hẳn cũng không ngờ... đến bây giờ hẳn vẫn còn ngờ ngợ như không phải thế.</i> Đê rồi, khi bà cụ Tứ về, anh giới thiệu người vợ nhặt với mẹ trong sự lúng túng đến tội nghiệp.</p> <p>- <u>Buổi sáng đầu tiên khi có vợ</u>, thấy nhà cửa sạch sẽ gọn gàng, <i>cảnh tượng thật đơn giản, bình thường</i> nhưng với hẳn lại <i>rất thấm thía cảm động</i>. Tràng cảm thấy yêu thương và gắn bó, có trách nhiệm với gia đình, nhận ra bổn phận phải lo lắng cho vợ con sau này <i>bây giờ hẳn mới thấy hẳn nên người, hẳn thấy hẳn có bổn phận phải lo lắng cho vợ con sau này</i>.</p> <p>- <u>Tràng cũng nghĩ đến sự đổi thay</u> cho dù chưa ý thức thực đầy đủ (hình ảnh lá cờ đỏ trên đê Sộp hiện lên ở cuối tác phẩm)</p> <p>Có thể nói nhân vật Tràng đã được nhà văn miêu tả chân thực, sinh động, sắc sảo thể hiện tâm lí tinh tế bằng giọng văn mộc mạc, giản dị, ngôn ngữ gần khẩu ngữ nhưng có sự chọn lọc kĩ lưỡng, giàu sức gợi. Xây dựng nhân vật Tràng, nhà văn đã nhấn mạnh nét đẹp phẩm chất của nhân vật và cũng qua nhân vật, nhà văn muốn thể hiện tư tưởng: <i>“Dù kề bên cái đói, cái chết, người ta vẫn khát khao hạnh phúc, vẫn hướng về ánh sáng, vẫn tin vào sự sống và vẫn hi vọng ở tương lai”</i>.</p>	
	d. Chính tả, dùng từ, đặt câu	0,5
	Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	
	e. Sáng tạo	0,5
	Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	
	ĐIỂM TOÀN BÀI THI : I + II = 10,00 điểm	